

Số: 197/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La, khai thác nguồn nước dưới đất
(Trạm cấp nước KM10, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La)

SỔ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA
Số: 1567
ĐẾN Ngày: 02.02.18
Chuyển: TNN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- k: BGĐ

th

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 61/TTr-STNMT ngày 17/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 211/GP-UBND ngày 25/01/2014 do UBND tỉnh Sơn La cấp, với những nội dung sau:

1. Tên tổ chức khai thác, sử dụng nước: Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (địa chỉ: Số 55 đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân khu vực phường Chiềng Sinh và khu vực lân cận, TP Sơn La.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho kinh doanh, dịch vụ.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 6.000 VNĐ/m³.

5. Tổng số tiền phải nộp: 4.907.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Bốn triệu, chín trăm linh bảy nghìn đồng Việt Nam).

* Số tiền phải nộp hằng năm:

- Số tiền phải nộp trong năm đầu tiên: Tính từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2017 là: 144.000 VNĐ.

- Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo:
- + Các năm 2018, 2019, 2021, 2022, 2023, 2025, 2026, 2027: Mỗi năm 430.000 VNĐ.
- + Các năm 2020, 2024, 2028: Mỗi năm 431.000 VNĐ.
- Số tiền phải nộp năm cuối cùng: Tính từ ngày 01/01/2029 đến hết ngày 25/01/2029 là: 30.000 VNĐ.

6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.


7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

Điều 2. Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Công ty cổ phần cấp nước Sơn La có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Công ty cổ phần cấp nước Sơn La phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Sơn La; Chi cục trưởng Chi cục thuế thành phố Sơn La; Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Sơn La; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

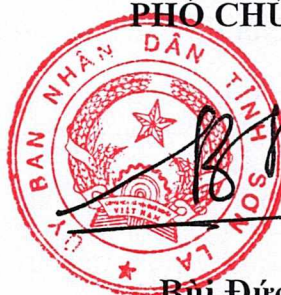
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đức Hải